

TIẾNG VIỆT THỜI NAY

LTS: Ý kiến của **GS Nguyễn Tuấn** và nhóm **Lạc Việt** đều hữu ích cho những ai còn quan tâm đến ngôn-ngữ-Việt.

Trong một bài trước, BS Hà Ngọc Thuận, Úc, có nhắc đến cuốn *Hỏi Ngã Chánh Tả Tự Vị* do *Tạp Chí Dân Văn* hiệu đính và phát hành. Đây là những chữ Việt “hỏi và ngã” nên cuốn *Tự Vị* này chỉ có 56 trang, anh Lê Trực, bút hiệu *Doanh Doanh*, tốt nghiệp khoá 20 Võ Bị Quốc Gia Việt Nam, cùng khoá với anh Đỗ Cơ Danh là Đại Đội Trưởng của tôi tại TD51LD6BDQ/QLVNCH. *Doanh Doanh* người Huế nên dấu “hỏi, ngã” không được chính xác 100%, do đó bốn báo chủ nhiệm phải hiệu đính toàn bộ cuốn *Hỏi Ngã Chánh Tả Tự Vị*, *Tạp Chí Dân Văn* vừa phổ biến, các trung tâm dạy Việt Ngữ tại Úc, Canada, và Hoa Kỳ đã gửi email xin được sử dụng cuốn tự vị này để dạy học trò. *Tạp Chí Dân Văn* trả lời, TCDV không giữ bản quyền, bất cứ ai sử dụng cuốn tự vị đều được, không cần xin phép.

Một thời gian sau, TCDV nhận được nhiều email khen ngợi việc làm của TCDV. Việc viết tiếng Việt trên các Diễn Đàn đã giảm thiểu lỗi “hỏi, ngã” thấy rõ, đây là một điều an ủi cho *Tạp Chí Dân Văn*.

Chân thành cảm tạ quý độc giả đã hưởng ứng việc làm của TCDV để việc viết tiếng mẹ đẻ được trong sáng hơn.

Germany, ngày 22/6/2025.

– Điều Hợp Viên DD Ngôn–Ngữ–Việt,

– Chủ Nhiệm TCDV.

LÝ TRUNG TÍN

o0o

Tôi là người lớn lên với Tiếng Việt thời trước 1975, tức là Tiếng Việt trong Tự Lực Văn Đoàn của những Khái Hưng, Nhất Linh, Thạch Lam, v.v. Đó cũng là tiếng Việt của các tiền bối như Hoàng Xuân Hãn, Phạm Quỳnh, và sau này là Mai Thảo và nhóm tạp chí *Bách Khoa* lừng danh một thời. Đó cũng chính là Tiếng Việt thời 1945 và sau này được gìn giữ ở trong Nam.

Thời đó, chúng tôi nói và viết Tiếng Việt theo thứ tự tự nhiên. Chẳng hạn như chúng tôi được dạy là “hôi thúi” (hay “hôi thối”) vì một vật thể khi bị chết đi, nó đi từ “hôi” mới đến “thúi”. Chúng tôi nói “khai triển” (khai trương rồi mới phát triển). Các thầy dạy cho biết đó là cách nói của người Việt được coi là thuận với thiên nhiên.

Do đó, ngày xưa, Tiếng Việt chúng ta được cấu trúc theo công thức tự nhiên đó. Có thể tìm thấy những chữ thường ngày như: bảo đảm, đơn giản, thành hình, khai triển, ít nhiều, v.v.

Thế nhưng sau 1975, những chữ đó đột nhiên bị đảo lộn thành: đảm bảo, giản đơn, hình thành, triển khai, nhiều ít, v.v. Những chữ này có cùng nghĩa như những chữ trên, nhưng nó chỉ đảo ngược cách nói/viết.

Tại sao có sự đảo ngược này?

Câu trả lời đơn giản là do Tàu hoá. Thật vậy, rất nhiều chữ sau này được dùng theo cách dùng của người Tàu. Chẳng hạn như người Tàu hay nói ngược với chúng ta. Thay vì nói “bảo đảm”, họ nói “đảm bảo”. Chúng ta nói “khai triển”, họ thì “triển khai”. Vân vân.

Thật ra, những chữ như “bảo đảm”, “khai triển”, “đơn giản”, v.v. đều xuất phát từ chữ Hán. Nhưng các vị tiền bối chúng ta nói ngược với họ, có lẽ một phần là theo lẽ tự nhiên, và quan trọng hơn là không bị Tàu hoá.

Tiếng Việt ngày nay rất ư là hỗn tạp và phức tạp. Hỗn tạp là thứ lai căng (như “tuổi teen”), và phức tạp là làm cho tối nghĩa (ví dụ như “một cá thể trâu”). Mới đây còn có “topping” nữa chứ! Loại tiếng Việt này làm đau đầu những người thuộc thế hệ tôi, và làm nhói tim những ai còn quan tâm đến sự trong sáng của tiếng Việt.

Hôm qua, cô tiếp viên sau khi tính toán tiền ăn xong rồi nói:

“Dạ, phần của mình là 56 ngàn ạ.”

Tôi muốn ghẹo cô ấy, nên giả bộ hỏi “‘*mình*’ là ai vậy con?”

Cô ta bẽn lẽn nói :

“Dạ, con quen miệng ạ”.

Tôi lại chọc: người miền Nam không nói “*ạ*”.

Rồi còn những cách dùng sai nghĩa nữa, mà tiêu biểu là “liên hệ” và “liên lạc”. Chẳng hiểu từ đâu mà ngày nay ở trong nước ai cũng dùng chữ “liên hệ” theo ý nghĩa contact của tiếng Anh. “Anh cần thêm bất cứ điều gì, cứ liên hệ qua số điện thoại...”. Đáng lý ra phải là “liên lạc”.

“Liên hệ” theo tôi hiểu là quan hệ huyết thống, máu mủ ruột thịt trong gia đình, tiếng Anh là “relate”. Còn “Liên lạc” có nghĩa là tiếp xúc giữa các cá nhân, tiếng Anh là “contact”. Rõ ràng như vậy, mà chẳng hiểu sao đi đâu cũng thấy “liên hệ”. Tôi nghi là cũng do Tàu hoá mà ra.

Lại nói đến chữ “khả năng” cũng bị đổi nghĩa. “Khả năng” có nghĩa là năng lực để làm một việc gì (tiếng Anh là capacity). Vậy mà ngày nay người ta dùng chữ “khả năng” theo cái nghĩa “có thể” (probable): “Chiều nay trời có khả năng mưa”. Trời ơi! Sao không nói “Chiều nay trời có thể mưa”? Lại một cách Tàu hoá?

Khó ưa nhứt là chữ “Việt Kiều”. Tôi nghĩ giới báo chí không chịu tìm hiểu nghĩa nên dùng chữ không đúng. “Kiều” có nghĩa là người ngoài đến sinh sống nơi mình cư trú. Do đó, chúng ta mới có Hoa Kiều, Pháp Kiều. Tôi là người Việt về thăm quê thì mắc mớ gì mà gọi tôi là “Việt Kiều”?! Đáng lý ra nên gọi là “Kiều Bào”.

Chối tai nhứt là nghe cách đánh vần ngày nay. Lúc nào cũng Bờ Cờ Sờ... nghe thiệt khó vô. Đó là cách phát âm đánh vần thời Bình dân Học vụ (thời 1930–1940) để giúp cho người mù chữ làm quen với chữ cái trong tiếng Việt, chứ đâu phải cách đánh vần chánh thức. Đâu có ai dùng nó để chỉ A Bê Xê (ABC) đâu. Các nhà ngôn ngữ học cũng đã nói cách đánh vần Bờ Cờ Sờ là sai. Vậy mà ngày nay trên đài truyền hình, đài phát thanh oang oang Bờ Cờ Sờ!

Có lần tôi thấy sốc khi nghe một đồng nghiệp Pháp nói với tôi rằng tiếng Pháp ở Paris ngày nay là loại hỗn tạp, còn tiếng Pháp ở Québec (Canada) mới là “chuẩn”. Chẳng biết nhận xét đó đúng hay sai, nhưng tôi có cảm giác nó hợp với tiếng Việt ngày nay: tiếng Việt ở hải ngoại có lẽ chuẩn hơn tiếng Việt ở trong nước?

GS Nguyễn Tuấn

o0o

Phụ lục

Lạc Việt góp thêm ý kiến

1. Tiếng Việt thời nay rõ ràng là nổi nhứt nhối của nhiều người. Tuy vậy, nếu nhìn vào lịch sử Đông Tây, Tiếng Việt cũng đã và đang thay đổi không là ngoại lệ. Tiếng Ý sinh ngữ ngày nay đã khác xa với tiếng Latin thời đế quốc Roma. Tiếng Pháp sinh ngữ đã khác với tiếng Quebec. Ngay cả Tiếng Anh sinh ngữ cũng khác tiếng Mỹ. Tiếng Việt sinh ngữ cũng đã khác xa tiếng Việt Hải Ngoại trước 1975. Lý do sinh ngữ của một cộng đồng lớn thường có nhiều biến động hơn do sự sử dụng, tiếp xúc, và trao đổi nhiều hơn. Cộng đồng nhỏ hơn ít được sử dụng, ít bị tác động nên thường duy trì được những gì gọi là truyền thống.

2. GS Nguyễn Tuấn cho rằng những chữ ghép, dân Miền Nam nói thuận theo tự nhiên như khai triển thay vì Triển Khai, nếu tiếp tục áp dụng luật này sẽ rất hay. Ngoài ra LV thấy có một “luật” khác cũng rất đáng quan tâm. Luật này do Anh Tùng Tùng Soong một người Mã Lai gốc Hoa là GS TS Văn Hóa & Văn Minh Tàu nhận ra sự khác biệt giữa ngôn ngữ Tàu và Việt trong các chữ ghép: Tàu, chữ cá thể đi trước, chủ thể đi sau như Thanh Thiên, Bạch Nhật. Trái lại Tiếng Việt, Chủ Thể đi trước, Cá Thể đi sau, như vậy tiếng Việt sẽ là Trời Xanh, Ngày Sáng. Có lẽ luật này của tiếng Việt cũng thuận theo thiên nhiên: Người Lớn đi trước Con Nít theo sau...

3. Cứ áp dụng luật ngôn ngữ này ta có thể khẳng định nhiều điều thú vị: Trong sách sử luôn luôn ghi rõ ràng Đế Nghiêu và Đế Thuần là 2 vị Vua nhân từ trị vì thành công nhất trong lịch sử. Tàu bảo hai vị vua này gốc Hán, nhưng 2 Ông chính là gốc Bách Việt vì nếu gốc Hán sẽ gọi 2 ngài là Nghiêu Đế & Thuần Đế tương tự như Hán Vũ Đế chứ đâu gọi là Đế Nghiêu, Đế Thuần được.

4. Tiếng Việt xưa nay vô cùng phong phú. Khi các Tu sĩ Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha đến Việt Nam truyền đạo thời “Trịnh Nguyễn Phân Tranh” họ đã cố ý lắng nghe để tìm cách ghi lại giọng nói của người dân bằng phương pháp Latin Hóa. Họ bảo rằng người Việt nói líu lo như chim hót. Với sự trợ giúp của các Thầy giảng Việt giỏi chữ Nôm, họ đã giúp các Giáo sĩ Latin Hóa các thanh âm (hoặc thang âm) bằng những “action mark” đó là các ký hiệu sắc, huyền, hỏi, ngã, và nặng. Người Hán chê bai: chữ nghĩa gì mà toàn là đội nón đi giày...

5. Rất nhiều chữ ghép người Việt chúng ta dùng từ xưa đến nay như Hiện Đại, Trục Chi, Đại Lộ, etc. gọi chúng là nhóm Hán Việt nhưng theo LV thì đó là nhóm chữ của Mân Việt (Quảng Đông Quảng Tây) thuộc Đại Tộc Bách Việt trong nước Văn Lang của các Vua Hùng và nước Lĩnh Nam thời Trưng Nữ Vương. Đó cũng là lý do tại sao Người Việt và người Quảng Đông khi giao tiếp vẫn hiểu được nhau trên 60%. LV cũng nhận ra rằng người Quảng Đông không nói được chữ R mà nói thành chữ L. Tỷ như LV vào tiệm ăn Quảng Đông ở Canada gọi món Shrimp Rice Roll họ lặp lại là SLim Lai Lô, và tương tự chữ Roma biến thành La Mã.

6. Như vậy, chúng ta đừng theo Tàu mà gọi nhóm chữ Mân Việt là Hán Việt. Mân Việt và Âu Lạc Việt là một cộng đồng ngôn ngữ trải dài nhiều thiên niên kỷ. Sự đa dạng và ngôn ngữ phong phú của chúng ta là một đặc ân Trời Ban. Nhưng tại sao cấu trúc ngôn ngữ của Mân Việt lại có phần giống ngôn ngữ Hán là Cá Thể đi trước Chủ Thể. Lý do được giải thích là do Mân Việt và nhiều tộc Việt khác từ Bờ Nam Dương Tử đến biên giới Việt Trung hiện nay đã bị nhà Hán đô hộ suốt 2000 năm qua cho tới hiện nay, nên văn hóa và ngôn ngữ đã bị thuần hóa cho đồng nhất kiểu ngôn ngữ Tàu.

7. Âu Lạc Việt vùng sông Hồng và vịnh Bắc Bộ sau 1000 năm Bắc Thuộc đã sáng tạo ra chữ Nam (người Tam Quảng Miền Trung đọc Nam là Nôm) để tiếp tục giữ được giọng nói Việt trong mục đích tối thượng tránh bị Tàu đồng hóa (chữ viết kiểu Tàu nhưng đọc âm Việt). Chữ Nôm giữ âm Việt đã rất thịnh hành dưới thời Ngô, Đinh, Lê, Trần, hậu Lê, và nhà Nguyễn Tây Sơn. Đến thời Nguyễn Gia Long do có nhiều người gốc Hoa trợ giúp để thắng nhà Nguyễn Tây Sơn nên Gia Long lại ưu tiên dùng chữ Hán và đưa lịch sử Việt do nhà Hán viết mà dạy cho dân chúng cho ngay cả đến tận thời Đệ I và đệ II VNCH. Do đó ta mới có những bài sử thật phiến diện và nhục mạ các Anh Hùng Anh Thù Việt Nam như cho rằng Hai Bà Trưng là thù chồng hận giặc tham tàn mà vùng lên nổi loạn mà quên rằng Bà Trưng và 162 Nữ Đại Tướng và Nữ Đô Đốc đã huy động một cuộc kháng chiến chống Hán Vũ Đế (dựa vào nền Cộng Hòa Liên Bang Bách Việt Thời các Vua Hùng) trên một lãnh thổ bao la từ Bờ Nam sông Dương Tử qua Ngũ Lĩnh Quảng Đông Quảng

Tây đến vùng sông Hồng và vịnh Bắc Bộ xuôi Nam đến tận Đèo Hải Vân. Trưng Nữ Vương đã xưng Nữ Hoàng Đế cho ngang tầm với Hán Vũ Đế. Hay như một đoạn sử khác gọi Nữ Anh Thục Triệu Thị Trinh là Bà Triệu Âu Vũ Dài, thật là miệt thị Anh Thục Việt quá đáng.

8. Ngôn ngữ VC hiện nay đang có hiện tượng suy thoái nghiêm trọng khác đó là các chữ đa âm sẽ thành độc âm như “xi măng” bây giờ gọi là “Xi”, Biển Mất bây giờ là Biển, Bác Sĩ bây giờ là Sĩ, hoặc hai chữ đa âm còn lại một đa âm như “Giao Tiếp và Hợp Tác” gọi là “Giao Hợp”. Có điều lạ là những kiểu ngôn ngữ này không chỉ xảy ra với quần chúng xã hội mà các quan chức chính quyền VC cũng phát ngôn y chang quần chúng. Chưa kể trong đời thường họ còn dùng nhiều kiểu nói “Slang” [tiếng lóng] mà người Việt hải ngoại cũng hết hiểu luôn. Thời đệ nhị VNCH ngôn ngữ xã hội cũng dùng nhiều Slang chứ không phải là không có như “Xi Trum”, cái gì cũng Xi Trum, hay “Sức Mấy”, “Bỏ Đi Tám”... ngày nay không còn nữa. Hy vọng cái gì không dựa vào quy luật tự nhiên rồi sẽ từ từ biến mất. Người Việt Hải Ngoại đã có công lớn giữ gìn Văn Hóa Dân Tộc ít nhất trong ngôn ngữ. Ngay như ngày Giỗ Tổ Hùng Vương, Hải Ngoại đã gìn giữ suốt 1/2 thế kỷ nay. VC mới sáng mắt ra có ngày Giỗ Tổ vài năm nay, công lao do LHQ công nhận di tích Đền Hùng là Văn Hóa Phi Vật Thể và LHQ tài trợ vào việc trùng tu Đền Hùng.

Lạc Việt



nguồn: internet eMail by lý trung tín chuyển

*Đăng ngày Thứ Hai, June 23, 2025
tkd, Khoa 10A-72/SQTB/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*